

Số: 282/HD-UBND

Bắc Kạn, ngày 22 tháng 5 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn"

Thực hiện Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định về việc tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn", Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn" cụ thể như sau:

I. TUYẾN TRÌNH XÉT TẶNG HUY HIỆU

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động trong các cơ quan đảng, đoàn thể, chính quyền các cấp, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang (cơ quan, tổ chức tham gia các Cụm, Khối thi đua): Việc xét và đề nghị tặng Huy hiệu thực hiện theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức nào trực tiếp quản lý về tổ chức - cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, người lao động thì cơ quan, tổ chức đó có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị tặng Huy hiệu đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý khi có đủ điều kiện.

Đối với người đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra khỏi địa bàn tỉnh, hồ sơ đề nghị tặng Huy hiệu do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác xem xét, hoàn chỉnh, trình cấp có thẩm quyền. Trường hợp cơ quan (đơn vị) đã giải thể hoặc sáp nhập thì cơ quan tiếp nhận nhân sự và hồ sơ cán bộ có trách nhiệm xem xét, lập hồ sơ đề nghị tặng Huy hiệu.

Đối với cán bộ, công chức, người lao động các cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức hội cấp huyện; viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý: Cơ quan trực tiếp quản lý lập hồ sơ những cá nhân đủ điều kiện gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (qua Phòng Nội vụ) xem xét, tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

Đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ngành do cơ quan quản lý trực tiếp rà soát, lập danh sách gửi sở, ngành (qua bộ phận tổ chức cán bộ) xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

2. Đối với cá nhân là người tham gia hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; người tham gia cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, được cơ quan có thẩm quyền công nhận, cá nhân được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước (không tham gia công tác trong cơ quan, đơn vị nhà nước): Do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đối tượng đang sinh sống lập danh sách đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tặng Huy hiệu.

3. Đối với nông dân, công nhân, người lao động sống và làm việc trên địa bàn xã, phường, thị trấn; cán bộ (kể cả đối tượng là cán bộ không chuyên trách), công chức cấp xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng tiểu khu, Bí thư Chi bộ thôn, tổ dân phố, tiểu khu đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu (nghỉ việc) có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tặng Huy hiệu: Do Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Nội vụ) xem xét, tổng hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tặng Huy hiệu.

4. Đối với cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có công lao, thành tích đóng góp cho sự phát triển của tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương nào thì thủ trưởng đơn vị, địa phương đó xem xét, lập hồ sơ và phối hợp với Phòng Văn xã - Ngoại vụ (Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh) đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tặng Huy hiệu. Đối với cá nhân người ngoài tỉnh có công lao, thành tích đóng góp cho sự phát triển của tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương nào thì thủ trưởng đơn vị, địa phương đó xem xét và lập hồ sơ đề nghị tặng Huy hiệu.

II. TRÌNH TỰ, HỒ SƠ XÉT TẶNG HUY HIỆU

1. Trình tự xét tặng Huy hiệu

Trên cơ sở quy định về tuyển trình nêu tại Mục I, Hướng dẫn này và Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và tương đương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp thực hiện:

- Tổ chức rà soát và hướng dẫn đối tượng đủ tiêu chuẩn kê khai thành tích (đối với cá nhân thuộc diện phải kê khai bao gồm các đối tượng nêu tại Điểm d, Điểm đ, Điểm g, Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn);

- Tiếp nhận, kiểm tra bản khai của cá nhân; chỉ nhận bản khai có đầy đủ nội dung theo yêu cầu, nếu chưa đầy đủ thì hướng dẫn khai bổ sung;

- Thẩm định thành tích của cá nhân nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì đưa vào danh sách đề nghị tặng Huy hiệu, trình các cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định (theo mẫu ban hành kèm theo Hướng dẫn này). Đối với các đối tượng không thuộc diện tự kê khai thành tích, các đơn vị, địa phương rà soát đưa vào danh sách đề nghị. Thời gian nộp hồ sơ về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 01 tháng 9 năm 2019;

- Niêm yết công khai danh sách các đối tượng đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề nghị tặng Huy hiệu tại trụ sở cơ quan, đơn vị (đối với xã, phường, thị trấn niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân) trong thời gian ít nhất 10 ngày; tiếp nhận và xử lý thông tin kiến nghị hoặc tố cáo (nếu có) đối với cá nhân được đề nghị tặng Huy hiệu trước khi trình.

Bản khai và các tài liệu liên quan khác của cá nhân đề nghị tặng Huy hiệu được lưu tại các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (các đơn vị trình). Các cơ quan, đơn vị trình hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Huy hiệu có trách nhiệm thẩm định thành tích và chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích, thời gian công tác của đối tượng được đề nghị tặng Huy hiệu.

(Lưu ý: Thời gian công tác được tính đề nghị tặng Huy hiệu đối với đối tượng tại Điểm d, Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn là thời gian cá nhân tham gia công tác tại địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ khi tái lập tỉnh (01/01/1997) và thời gian tham gia công tác tại các địa bàn của tỉnh Cao Bằng và Bắc Thái, nay thuộc tỉnh Bắc Kạn).

2. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Hồ sơ do cá nhân lập (01 bộ):

- Bản khai của cá nhân (mẫu 01, đối với đối tượng thuộc diện phải kê khai quy định tại Điểm d, Điểm đ, Điểm g, Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết).

- Bản photo giấy tờ, văn bản, tài liệu khác có liên quan chứng minh thành tích của cá nhân (các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng đã được tặng theo quy định Khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

b) Thành phần số lượng hồ sơ (các đơn vị nộp về Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh 01 bộ bản chính):

- Tờ trình đề nghị tặng Huy hiệu của cơ quan, đơn vị;

- Danh sách các cá nhân đề nghị tặng Huy hiệu có xác nhận Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trình (mẫu 02, 03, 04).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh:

- Phổ biến quán triệt Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và Hướng dẫn này đến các đối tượng thuộc phạm vi quản lý. Đối với cấp xã, đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phổ biến đến các thôn, tổ dân phố, tiểu khu; thời gian thực hiện xong trước tháng 7 năm 2019;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện các công việc nêu tại Khoản 1, Mục II của Hướng dẫn này trong quý II năm 2019. Hằng năm, tổ chức rà soát lại các đối tượng (còn sót chưa đề nghị hoặc đến thời điểm đủ điều kiện) và làm thủ tục xét tặng Huy hiệu gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 01 tháng 9;

- Nhận hiện vật, tiền thưởng tại Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để trao cho đối tượng.

2. Đối với các cá nhân có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để được tặng Huy hiệu không có tên trong danh sách đề nghị tặng Huy hiệu của cơ quan, đơn vị, địa phương (do nghỉ hưu, chuyển công tác ra khỏi địa phương ...) thì các cá nhân này chủ động liên hệ với cơ quan, đơn vị, địa phương đã từng công tác để được làm thủ tục tặng Huy hiệu.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh:

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Huy hiệu trước ngày kỷ niệm tái lập tỉnh hằng năm. Việc xét tặng Huy hiệu thực hiện theo lộ trình phù hợp với thực tiễn và khả năng ngân sách từng năm;

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Huy hiệu trong các trường hợp đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương;

- Chuẩn bị hiện vật, tiền thưởng, thông báo và cấp phát cho các đơn vị sau khi có quyết định tặng thưởng Huy hiệu.

Trên đây là Hướng dẫn xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn”. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện Hướng dẫn này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (số điện thoại: 0209.3879.197) để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Các đơn vị không sử dụng TDOFFICE;
- Ban TĐKT tỉnh.

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể, các tổ chức hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp thuộc các khối thi đua của tỉnh.
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VXNV (Hà, Thanh), TH (T).

48

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lý Thái Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Đề nghị xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn”

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Họ và tên:..... Nam, nữ:
2. Ngày tháng, năm sinh:
3. Chỗ ở hiện nay:
4. Nghề nghiệp¹:
5. Chức danh/chức vụ²:
6. Đơn vị công tác³:

II. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN⁴

1. Cá nhân công tác ở vùng khó khăn của tỉnh:
.....
.....

2. Là cán bộ, công chức cấp xã: (ghi rõ chức danh và tên xã).....
.....

III. KHEN THƯỞNG

Đã được các cấp có thẩm quyền tặng thưởng (Ghi số lượng từng loại hình, số quyết định hoặc kèm bản sao y)⁵:

Ví dụ:

1. Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 22/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh vì đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu từ năm học 2010-2011 đến năm học 2012-2013.

2. Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 22/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh vì đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018.

IV. KỶ LUẬT⁶:
.....

V. QUÁ TRÌNH THAM GIA CÔNG TÁC/CÔNG HIẾN/ĐÓNG GÓP

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Chức danh công tác	Đơn vị công tác	Thời gian công tác
Từ tháng 12/1986 đến tháng 12/1996	Giáo viên	Trường THPT huyện Chợ Mới	10 năm
Từ tháng 01/1997 đến tháng 01/2006	Chuyên viên	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn	9 năm 11 tháng
Từ tháng 02/2007 đến tháng 02/2019	Phó phòng	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn	12 năm
Tổng cộng			31 năm 11 tháng

Tôi xin cam đoan khai đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

Xác nhận của Cấp ủy, chính quyền địa phương⁷
(chỉ thực hiện đối với cá nhân đã nghỉ hưu)

ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI KHAI
(ký ghi rõ họ và tên)

¹ Nghề nghiệp: Ghi nghề nghiệp đang làm hoặc trước khi nghỉ hưu, nghỉ việc;

² Ghi chức danh đang công tác hoặc chức danh trước khi nghỉ hưu, nghỉ việc;

³ Ghi đơn vị đang công tác hoặc đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu, nghỉ việc;

⁴ Ghi rõ thời gian và địa điểm ở vùng khó khăn của tỉnh;

⁵ Ghi loại hình đã được tặng thưởng: *Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh...* ghi rõ số quyết định, ngày tháng năm ký;

⁶ Ghi rõ thời gian chịu kỷ luật đối với cá nhân bị kỷ luật từ mức khiển trách tới dưới mức buộc thôi việc; nếu không bị kỷ luật thì ghi: Không; (lưu ý: không để trống các mục khai).

⁷ Chỉ thực hiện việc xác nhận đối với người đã nghỉ hưu: Nếu là đảng viên lấy xác nhận của Đảng ủy cấp xã. Cá nhân không phải là đảng viên lấy xác nhận của UBND cấp xã về việc chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước (không bị khai trừ ra khỏi Đảng; không vi phạm pháp luật đến mức bị kết án)

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUY HIỆU “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN TỈNH BẮC KẠN”

Mẫu 02

CHO CÁC CÁ NHÂN HIỆN ĐANG CÔNG TÁC

(Kèm theo Tô trình số ngày tháng năm của)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	Tổng số năm công tác	Đã được tặng thưởng <i>(Ghi rõ loại hình khen thưởng; số QĐ, ngày, tháng năm ký ban hành)</i>	Ký luật
1	Bà Nông Thị A	Năm 1962	Trưởng phòng ..., Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	26 năm	1. <i>Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh</i> (Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm...) 2. <i>Bằng khen của CTUBND tỉnh</i> (Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm...)	
2					
3					

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

..... ngày tháng năm ...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUY HIỆU “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN TỈNH BẮC KẠN”
CHO CÁC CÁ NHÂN HIỆN ĐÃ NGHỈ HƯU, NGHĨ CÔNG TÁC**

(Kèm theo Tờ trình sốngày.....tháng...nămcủa)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác trước khi nghỉ hưu	Tổng số năm công tác	Nơi thường trú	Đã được tặng thưởng <i>(Ghi rõ loại hình khen thưởng; số QĐ, ngày, tháng năm ký, ban hành)</i>	Kỷ luật
1	Ông Hoàng Văn B	1959	Trưởng phòng, huyện Bạch Thông	30 năm	Xã ... huyện Bạch Thông	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ <i>(Quyết định số .../QĐ-TTg ngày ...)</i>	
2	Ông Nguyễn Đức A	1968	Tổ trưởng tổ dân phố	10 năm	Tổ, Phường, thành phố Bắc Kạn	1. Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh <i>(Quyết định số .../QĐ-UBMTTQ ngày ... tháng... năm ... của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh)</i> 2. Giấy khen của UBND thành phố Bắc Kạn Quyết định số .../QĐ -UBND ngày ... tháng... năm...)	
3						

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngàytháng năm ...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUY HIỆU “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN TỈNH BẮC KẠN”
CHO CÁC CÁ NHÂN THUỘC CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC**
(Kèm theo Tờ trình sốngày.....tháng...nămcủa.....)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh, Nghề nghiệp	Nơi thường trú	Đã được tặng thưởng (thành tích) (Ghi rõ loại hình khen thưởng; số QĐ, ngày, tháng năm ký, ban hành)
1	Bà Hoàng Thị T	1954	Kinh doanh	Tổ phường, thành phố Bắc Kạn	Danh hiệu thi đua, thành tích khen thưởng hoặc kết quả đóng góp.
2	Hoàng Văn C	1968	Nông dân	Thôn, xã, huyện Pác Nặm	Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: - Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng... năm... - Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng... năm...
3	...				

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngàytháng năm ...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)